

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao
do thành phố Cần Thơ tổ chức

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Xét Tờ trình số 352/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao do thành phố Cần Thơ tổ chức; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao do thành phố Cần Thơ tổ chức.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao do thành phố Cần Thơ tổ chức gồm: Giải thi đấu thể thao cấp thành phố, giải thi đấu thể thao cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao;

b) Thành viên Ban Tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu;

c) Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;

d) Công an, y tế, phiên dịch, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu;

đ) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao

Mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao theo phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết số 15/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao; mức chi tổ chức các giải thể thao và điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa X, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT. ✓

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh

Phụ lục
MỨC CHI TỔ CHỨC CÁC GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung chi	Đơn vị	Mức chi	Ghi chú
I	Các giải thi đấu thể thao cấp thành phố			
1	Tiền ăn làm công tác chuẩn bị và tổ chức giải, tập huấn trọng tài			
	- Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao - Thành viên Ban Tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu - Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu	đồng/người/ngày	180	Bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 01 ngày sau thi đấu
2	Bồi dưỡng làm nhiệm vụ			
	- Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, Phó các tiểu ban chuyên môn	đồng/người/ngày	96	
	- Thành viên các tiểu ban chuyên môn	đồng/người/ngày	72	
	- Giám sát, trọng tài chính	đồng/người/buổi	72	Mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 03 buổi/người/ngày
	- Thư ký, trọng tài khác	đồng/người/buổi	60	
	- Công an, y tế; lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ	đồng/người/buổi	54	

3	Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn	Thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa Ban Tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.		
4	Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ			
	- Người tập			
	+ Tập luyện	đồng/người/buổi	36	
	+ Tổng duyệt	đồng/người/buổi	48	Tối đa 2 buổi
	+ Chính thức	đồng/người/buổi	84	
	- Giáo viên quản lý, hướng dẫn	đồng/người/buổi	72	
II	Các giải thể thao cấp xã	Mức chi bằng 50% mức chi cấp thành phố		